TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12-NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HS-ST
Ngày 25 tháng 12 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Khiểu;
Bà Xã Thị Cẩm Tú.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Thị Thùy Nụ -Thư ký Toà án nhân khu vực 12 - Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2025/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Lô Văn Đ**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 06/02/1990, tại xã H, tỉnh Nghệ An; số CCCD: 040090004803; nơi cư trú: Bản C, xã H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lo Khăm X và bà Lo Thị X; vợ: Lô Thị Đ và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/7/2023 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt tù 06 (Sáu) năm tù về tội "Mua bán người" tại Bản án số 87/2023/HSST; Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Hà - Cục C10 Bộ Công an, đang được trích xuất về Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An từ ngày 28/8/2025 đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt.

2. **Lương Phò U**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/8/1972, tại xã H, tỉnh Nghệ An; số CCCD: 040072007557; nơi cư trú: Bản T, xã H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Phó U1 (tên gọi khác: Lương Khăm M) và bà Lương Mẹ U2 (Tên gọi khác: Moong Mẹ Khăm M), đều đã chết; vợ: Lương Mẹ U3 và có 07 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 20/7/2025 đến nay, hiện đang tạm giam; Có mặt.

Bị hại: Chị Xeo Mẹ H; sinh năm 1982 tại xã H, tỉnh Nghệ An; số định danh cá nhân: 040182031567; nơi cư trú: Bản T, xã H, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018, Lô Văn Đ được một người phụ nữ (không rõ danh tính), trú tại bản B, xã H, tỉnh Nghệ An đặt vấn đề tìm phụ nữ đưa sang Trung Quốc bán lấy chồng thì sẽ được trả tiền công thì Đ đồng ý. Đến khoảng tháng 5/2018, Lô Văn Đ gặp Lương Phò U thì Lô Văn Đ có trao đổi và nhờ Lương Phò U tìm phụ nữ để bán sang Trung Quốc bán lấy tiền tiêu xài thì Lương Phò U nhận lời. Sau đó, Lương Phò U đến gặp Xeo Mẹ H, sinh năm 1982, trú tại Bản T, xã H, tỉnh Nghệ An để thuyết phục chị Xeo Mẹ H nên đi lấy chồng Trung Quốc để có cuộc sống sung sướng, đi trong khoảng thời gian 02 (hai) năm rồi về và còn có thể kiếm thêm từ 100.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, nghe Lương Phò U nói vậy thì chị Xeo Mẹ H đồng ý. Sau khi thuyết phục được chị Xeo Mẹ H, Lương Phò U gặp Lô Văn Đ để bàn bạc phương án đưa chị Xeo Mẹ H sang Trung Quốc bán. Quá trình bàn bạc Lô Văn Đ thỏa thuận với Lương Phò U nếu bán được chị Xeo Mẹ H thì Lương Phò U sẽ được trả tiền công 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu).

Ngày hôm sau, Lương Phò U dẫn chị Xeo Mẹ H đến ngã ba cầu X thuộc bản N2, xã H, tỉnh Nghệ An để bàn giao cho Lô Văn Đ, sau đó Lô Văn Đ đón xe khách đưa chị Xeo Mẹ H xuống thành phố Vinh (cũ) rồi tiếp tục đón xe khách đi ra thành phố Móng Cái (cũ) tỉnh Quảng Ninh. Khi đến nơi, Lô Văn Đ dẫn chị Xeo Mẹ H đi theo đường tiểu ngạch sang Trung Quốc rồi đến gặp người phụ nữ đã liên hệ với Lô Văn Đ trước đó rồi bàn giao chị Xeo Mẹ H cho người phụ nữ này. Khoảng vài ngày sau, người phụ nữ tìm được người đàn ông Trung Quốc hỏi mua chị Xeo Mẹ H, sau khi bán được chị Xeo Mẹ H, người phụ nữ đưa cho Lô Văn Đ số tiền 20 nghìn Nhân dân tệ (tương đương 60.000.000 đồng). Sau đó, Lô Văn Đ quay về Việt Nam rồi đến gặp Lương Phò U đưa cho Lương Phò U số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu), số tiền này Lương Phò U sử dụng vào mục đích cá nhân.

Đến khoảng tháng 12/2019, chị Xeo Mẹ H liên lạc về cho gia đình và cho biết bị Lương Phò U lừa bán sang Trung Quốc lấy chồng, sau đó ông Xeo Phò S (bố chị Xeo Mẹ H) đến gặp Lương Phò U thì được Lương Phò U đưa cho 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu) nói là tiền hồi môn và hứa khi nào bán được trâu thì sẽ trả tiếp số tiền còn lại cho gia đình, tuy nhiên Lương Phò U không thực hiện.

Đến tháng 7/2025, Xeo Mẹ H bị lực lượng Công an Trung Quốc trục xuất về nước và bàn giao cho lực lượng Bộ đội Biên phòng cửa khẩu Quốc tế Tà Lùng, tỉnh Cao Bằng. Đến ngày 19/7/2025, Xeo Mẹ H đã làm đơn tố cáo hành vi của Lương Phò U và Lô Văn Đ đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An .

Nhận thức được hành vi sai trái của mình, ngày 20/7/2025, Lương Phò U đã đến đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Lô Văn Đ và Lương Phò U đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mục đích lừa bán chị Xeo Mẹ H là để lấy

tiền tiêu xài cá nhân.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Lô Văn Đ và Lương Phò U thỏa thuận bồi thường cho chị Xeo Mẹ H số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu, năm trăm nghìn), hiện nay chị Xeo Mẹ H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số: 06/CT-VKSKV12 ngày 17/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An đã truy tố các bị cáo Lô Văn Đ và Lương Phò U về tội "Mua bán người" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 150 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Nghệ An vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 150; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lô Văn Đ mức án từ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) năm tù về tội "Mua bán người". Tổng hợp hình phạt 06 (Sáu) năm tù tại bản án số 87/2023/HSST ngày 20/7/2023 của TAND tỉnh Nghệ An, buộc bị cáo Lô Văn Đ phải chịu hình phạt chung của hai bản án từ 14 (Mười bốn) năm 06 (Sáu) tháng đến 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam của bản án trước là ngày 09/02/2023 nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã chấp hành án.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 150; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Phò U mức án từ 08 (Tám) năm đến 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán người".

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Lô Văn Đ và Lương Phò U thỏa thuận bồi thường cho chị Xeo Mẹ H số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu, năm trăm nghìn), hiện nay chị Xeo Mẹ H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề nghị xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra xác định được bị cáo Lô Văn Đ hưởng lợi số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu), Lương Phò U hưởng lợi số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu). Đây là khoản tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên đề nghị truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo không có tranh luận gì. Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét

xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo Lô Văn Đ, Lương Phò U đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng tháng 5/2018, Lô Văn Đ và Lương Phò U đã có hành vi tuyển mộ, chuyển giao chị Xeo Mẹ H sang Trung Quốc cho một người phụ nữ (không rõ tên tuổi) để người này bán cho người Trung Quốc rồi lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lô Văn Đ được hưởng lợi số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu), Lương Phò U được hưởng lợi số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu). Hành vi đó của các bị cáo Lô Văn Đ, Lương Phò U đã phạm vào tội "Mua bán người" với tình tiết định khung "Đưa nạn nhân ra khỏi biên giới của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 150 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền tự do, danh dự, nhân phẩm của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, truyền thống của người phụ nữ Việt Nam, gây dư luận xấu, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bản thân các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc làm của mình là sai trái nhưng vì vụ lợi cá nhân mà coi thường pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có đồng phạm, tuy nhiên chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không cấu kết chặt chẽ, cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội, không có sự phân công, phân nhiệm vụ rõ ràng, hành động bộc phát. Bị cáo Lô Văn Đ là người khởi xướng, rủ rê và là người trực tiếp đưa bị hại đi sang Trung Quốc nhưng số tiền hưởng lợi lại ít hơn, còn bị cáo Lương Phò U là người thực hành tích cực, hưởng lợi nhiều. Do đó, hành vi và tính chất ngang nhau nên phải chịu hình phạt tương xứng.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và các bị cáo đã tác động để gia bồi thường thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra, sau khi thực

hiện hành vi phạm tội bị cơ quan chức năng phát hiện, bị cáo Lương Phò U đã đến cơ quan chức năng đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Lô Văn Đ hiện đang thi hành hình phạt 06 năm tù về tội "Mua bán người" tại Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HSST ngày 20/7/2023 của TAND tỉnh Nghệ An. Do đó áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Lô Văn Đ, Lương Phò U có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Lô Văn Đ và Lương Phò U thỏa thuận bồi thường cho chị Xeo Mẹ H số tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu, năm trăm nghìn), hiện nay chị Xeo Mẹ H đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Lô Văn Đ hưởng lợi số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu), bị cáo Lương Phò U sau khi đưa cho bố của bị hại Xeo Mẹ H số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu) còn hưởng lợi số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu). Đây là khoản tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên cần truy thu để nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về các đối tượng liên quan: Trong vụ án này có người phụ nữ đã liên hệ với Lô Văn Đ và trực tiếp bán Xeo Mẹ H cho người Trung Quốc, quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Xeo Phò S (là bố của chị Xeo Mẹ H) là người đã nhận số tiền 20.00.000 đồng (Hai mươi triệu) từ Lương Phò U. Tuy nhiên ông Xeo Phò S đã chết ngày 15/8/2018 theo giấy trích lục khai tử của Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Nghệ An số 38/2025/TLKT ngày 24/10/2025 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo Lô Văn Đ, Lương Phò U là người dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn vì vậy thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 150; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 56 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lô Văn Đ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán người". Tổng hợp hình phạt với 06 (Sáu) năm tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 87/2023/HSST ngày 20/7/2023 của TAND tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo Lô Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 14 (Mười bốn) năm 06 (Sáu)

tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam của bản án trước là ngày 09/02/2023, nhưng được trừ đi thời gian bị cáo đã chấp hành án.

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 150; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Phò U 08 (Tám) năm tù về tội "Mua bán người". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 20/7/2025).

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Truy thu của bị cáo Lô Văn Đ số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu) tiền thu lợi bất chính để nộp vào ngân sách Nhà nước; truy thu của bị cáo Lương Phò U số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu) tiền thu lợi bất chính để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lô Văn Đ và bị cáo Lương Phò U.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo; bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/12/2025)./.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 12 – Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Trại giam Xuân Hà – Cục C10 Bộ Công An;
- Phòng HS nghiệp vụ, CA tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vi Thị Khuyên